

Số: /BC-UBND

Long An, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá, tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2012-2022

Thực hiện Quyết định số 2409/QĐ-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch đánh giá, tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân, UBND tỉnh báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2012-2022, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2012-2021

1. Công tác chỉ đạo

- Để thực hiện tốt Chỉ thị 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân. Hàng năm, UBND tỉnh đã ban hành các công văn chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tổ chức thực hiện việc triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân theo các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị 29.

Tổng cộng đã ban hành: 26 văn bản (*đính kèm phụ lục 1*)

+ Chỉ thị: 03.

+ Công văn: 14.

+ Kế hoạch: 02.

+ Quyết định: 07.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Y tế và các Sở, ngành tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện phong trào hiệu quả với 42 văn bản đã được ban hành để triển khai thực hiện (*đính kèm phụ lục 2*).

2. Kết quả các hoạt động

2.1. Công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường nông thôn

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, hàng năm Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành tập huấn chuyên môn, nâng cao năng lực cho cán bộ y tế các cấp phụ trách lĩnh vực vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường nông thôn như: Giám sát vệ sinh nhà tiêu hộ gia đình; triển khai các hoạt động về rửa tay với xà phòng; tập huấn triển khai xây dựng mô hình nhà vệ sinh hợp vệ sinh nông thôn... Kết quả như sau:

+ Tuyển tỉnh: 20 lớp, 400 người tham dự. (Trung bình 2 lớp/năm, 40 cán bộ/lớp).

+ Tuyển huyện: 150 lớp với 1.920 người dự.

+ Tuyển xã: 1.920 lượt, với 8.310 người tham dự.

+ Mít tỉnh: 15 cuộc với hơn 4.500 người dự

- Để nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân trên địa bàn tỉnh và đảm bảo công tác tuyên truyền về vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe đạt hiệu quả, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị phối hợp lồng ghép nội dung thông qua các hình thức trực tiếp như: Triển khai các mô hình liên quan đến vệ sinh, sức khỏe Nhân dân; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các mô hình liên quan đến nước sạch và nhà vệ sinh được thực hiện hiệu quả. Tổ chức phát động hưởng ứng các ngày lễ như ngày Môi trường thế giới, tuần lễ Quốc gia Nước sạch. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội để đội ngũ y tế và Nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện. Kết quả đạt được như sau:

+ Nói chuyện chuyên đề: 657 cuộc, 29.738 người dự

+ Hợp nhóm xây nhà vệ sinh hợp vệ sinh, phân loại rác, xử lý rác: 2.882 cuộc, 7.055 người dự.

+ Phát thanh: 5.446 lượt

+ Treo 2.070 băng rôn tuyên truyền chủ đề phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng, hưởng ứng Ngày môi trường thế giới (5/6); Ngày vệ sinh yêu nước 02/7; Ngày Thế giới rửa tay với xà phòng 15/10; Ngày Nhà tiêu Thế giới 19/11.

+ Tư vấn xây nhà vệ sinh hợp vệ sinh: 4.994 hộ.

- Triển khai mô hình vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường nông thôn...

- Rà soát, hỗ trợ các hộ là gia đình chính sách, hộ nghèo nông thôn có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng nhà vệ sinh hợp vệ sinh. Kết quả từ năm 2012 đến năm 2021 đã hỗ trợ 1.657 hộ gia đình xây dựng nhà vệ sinh hợp vệ sinh.

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch năm 2012 là 26.83 %, đến năm 2021 tăng lên 82,14 % .

- Tỷ lệ hộ sử dụng nhà tiêu và hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh năm 2012 là 60.32 % đến năm 2021 tăng lên 94 %.

Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch đã tăng lên 55,31% và tỷ lệ nhà vệ sinh trong toàn tỉnh tăng lên 33,68% trong vòng 10 năm qua. Điều này góp phần giảm tỷ lệ mắc các bệnh liên quan tới nước sạch, vệ sinh môi trường, ngăn chặn được các bệnh dịch nguy hiểm như tiêu chảy, lỵ... góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

2.2. Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt

- Tổ chức hội nghị, tập huấn chuyên môn, nâng cao năng lực cho cán bộ y tế các cấp phụ trách lĩnh vực nước sạch thôn, cán bộ lãnh đạo, nhân viên các cơ sở cấp nước.

+ Tuyển tỉnh: 20 lớp với 400 người dự.

+ Tuyển huyện: 150 lớp với 1.920 người dự.

+ Tuyển xã: 1.920 lượt với 8.310 người dự.

- Năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An (QCĐP 01:2022/LA).

- Nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, người dân, các cơ sở cấp nước trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị phối hợp lồng ghép nội dung truyền thông liên quan như: Ngày nước thế giới (22/3); hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường (từ ngày 29/4 đến ngày 5/6); chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (Tuần thứ 3 tháng 9) với nhiều hình thức như: viết tin bài, phóng sự, phát thanh, treo băng rôn, phát tờ bướm...

+ Viết tin bài: 323.

+ Nói chuyện chuyên đề về nước sạch vệ sinh môi trường: 657 cuộc, 29.738 người dự.

+ Phát thanh: 5.446 lượt.

+ Treo băng rôn: 2.070 băng rôn.

- Các mô hình về đảm bảo chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt được triển khai đồng bộ đến các địa phương như: Xử lý nước sinh hoạt tại hộ gia đình; triển khai xây dựng cộng đồng an toàn (ODF); mô hình châm Clo vào nước sinh hoạt cho các cơ sở cấp nước xã Nông thôn mới nâng cao...

- Kết quả kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt từ năm 2012 đến năm 2021:

S T T	Nội dung	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Tổng số cơ sở	1.621	1.621	1.621	1.621	1.621	1.621	1.545	1.567	1.566	1.568
2	Số kiểm tra	648	664	680	745	729	248	831	1.062	1.201	217
3	Tỷ lệ %	39,97	40,96	41,94	45,95	44,9	15,30	53,79	67,77	76,69	13,84
4	Số mẫu lấy	191	192	106	73	51	106	364	547	324	60
5	Số mẫu đạt (QCVN 01:2009/BYT và QCVN 02:2009/BYT)	68	68	45	67	44	74	208	442	275	15
6	Số mẫu không đạt	123	124	61	6	7	32	156	105	49	45

S T T	Nội dung	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
7	Tỷ lệ % mẫu không đạt/tổng số mẫu xét nghiệm	64,398	64,583	57,547	8,2192	13,725	30,19	42,86	19,2	15,12	75

+ Từ năm 2012 đến năm 2020: Thực hiện giám sát chất lượng nước theo QCVN 01,02:2009/BYT được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT- BYT ngày 17/6/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

+ Năm 2021: Thực hiện giám sát mẫu nước theo QCVN 01-1:2018/BYT được ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

+ Từ tháng 5/2022 thực hiện giám sát chất lượng nước theo Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An.

2.3. An toàn thực phẩm (ATTP)

a) Hội nghị, hội thảo, tập huấn

Tỉnh đã tổ chức các lớp tập huấn và hội nghị triển khai các văn bản pháp luật về ATTP cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; đối tượng tập huấn là quản lý trường học, các cơ sở giáo dục có tổ chức bếp ăn tập thể; người quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố. Triển khai mô hình điểm ATTP đối với loại hình bếp ăn tập thể trong trường học; mô hình điểm kinh doanh thức ăn đường phố, dịch vụ ăn uống. Hằng năm đều tổ chức các hội nghị triển khai Tháng hành động về ATTP. Kết quả tập huấn:

+ Tuyển tỉnh: 55 lớp, 2.467 người dự.

+ Tuyển huyện: 14 lớp, 570 người dự.

+ Tuyển xã: 31 lớp, 1.450 người dự.

b) Công tác truyền thông

- Huy động tối đa các kênh truyền thông để tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Đặc biệt, phổ biến các thông tin về hướng dẫn, khuyến cáo người tiêu dùng nhận biết và lưu ý khi lựa chọn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ Hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP, cũng như tăng cường tuyên truyền trong đợt Tết Trung thu và năm học mới.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về ATTP đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm và người lãnh đạo quản lý trong việc đảm bảo ATTP. Qua khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về ATTP của các nhóm đối tượng người sản xuất, chế biến, người

kinh doanh, người quản lý, người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh có tỷ lệ tăng qua các năm tùy từng đối tượng, đến năm 2020 đều đạt chỉ tiêu đề từ 80% trở lên.

- Triển khai tuyên truyền các văn bản pháp luật và kiến thức về ATTP bằng nhiều hình thức:

+ Truyền thông lưu động về ATTP 133 cuộc.

+ Treo 9.481 poster, áp phích, 6.766 băng rôn.

+ Viết 400 bài báo.

+ Phát thanh 118.085 lần.

+ Phát thông điệp trên sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình Long An và hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã; phát trên sóng truyền hình 197 lần (bao gồm các phóng sự, tọa đàm, thông điệp về ATTP).

+ Tuyên truyền trực tiếp đến người dân với hình thức hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề được 4.190 buổi với 1.069.541 lượt người dự.

+ Tổ chức 02 hội thi tìm hiểu kiến thức về ATTP cho đối tượng là cán bộ quản lý ATTP và nhân viên cấp dưỡng phụ trách bếp ăn tập thể các trường mẫu giáo; thực hiện nhân bản 904 cuốn tài liệu về ATTP do Cục An toàn thực phẩm cung cấp bao gồm tài liệu kinh doanh thức ăn đường phố, bệnh truyền qua thực phẩm... để cấp phát về cơ sở nhằm nâng cao kiến thức và chấp hành quy định về ATTP đối với nhà quản lý, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đẩy mạnh tuyên truyền nội dung các văn bản pháp luật, thông tin cảnh báo các sản phẩm không đảm bảo an toàn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Triển khai tuyên truyền, cập nhật văn bản quy định pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP từ tỉnh đến cơ sở.

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể các cấp và hệ thống thông tin truyền thông địa phương (phối hợp với: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, Báo Long An, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Long An) thực hiện tuyên truyền các chủ đề về ATTP như: Phát thông điệp, tin, bài, phóng sự, tọa đàm, truyền thông lưu động.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào vai trò của ATTP trong hệ thống chăm sóc sức khỏe Nhân dân và an sinh xã hội, nghĩa vụ và quyền lợi của người dân trong việc thực hiện các quy định về ATTP. Đồng thời, tập trung phổ biến kiến thức, thực hành thực phẩm an toàn cho người quản lý, người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng thực phẩm như: Luật An toàn thực phẩm, xử lý vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa; các quy định điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, bảo quản, vận chuyển và điều kiện về con người theo quy định Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; thông tin cảnh báo các sản phẩm không đảm bảo an toàn; 10 nguyên tắc vàng chế biến thực phẩm an toàn; 05 chìa khóa để có thực phẩm an toàn; phòng, chống ngộ độc thực phẩm rượu; hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn;

hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm; tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

- Công tác đảm bảo ATTP tại bếp ăn tập thể: Từ năm 2018 đến năm 2020, đã xây dựng kế hoạch và thực hiện mô hình bếp ăn tập thể tại 16 trường tiểu học, mầm non (01 trường tiểu học và 15 trường mẫu giáo, mầm non). Qua công tác giám sát các bếp ăn tập thể trường học đoàn giám sát kết hợp việc lấy mẫu nước dùng để chế biến tại 16 trường, kết quả: 06/16 mẫu nước không đạt chỉ tiêu vi sinh theo QCVN 01-1:2018/BYT. Qua đó đoàn giám sát đã có kiến nghị yêu cầu các bếp ăn tập thể có biện pháp xử lý nguồn nước để đảm bảo nguồn nước sử dụng chế biến phải đạt chất lượng theo quy chuẩn kỹ thuật.

c) Kết quả hoạt động đảm bảo đa dạng dinh dưỡng, ăn chín uống chín, phòng, chống ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm tại cộng đồng và tại bếp ăn tập thể/bán trú, dự phòng ngộ độc rượu bia, chế biến và bảo quản thực phẩm

Với mục đích tuyên truyền công tác đảm bảo ATTP, chủ động phòng ngừa sự cố liên quan đến thực phẩm, tỉnh đã triển khai các mô hình điểm nhằm phòng, chống ngộ độc thực phẩm như sau:

- Từ năm 2012 đến năm 2013 xây dựng các mô hình điểm quản lý dịch vụ ăn uống, tiệc hiếu hỷ tuyến xã, phường, thị trấn; mô hình điểm phòng, chống ngộ độc thực phẩm tại 2 huyện Châu Thành và Tân Thạnh.

- Từ năm 2013 đến năm 2017 xây dựng, phát triển và duy trì mô hình điểm kiểm soát điều kiện ATTP kinh doanh thức ăn đường phố tại 20 xã, phường, thị trấn trọng điểm trên địa bàn 15 huyện, thị xã, thành phố.

- Từ năm 2018 đến năm 2021 xây dựng kế hoạch và thực hiện mô hình bếp ăn tập thể tại 16 trường tiểu học, mẫu giáo, mầm non (01 trường tiểu học và 15 trường mẫu giáo, mầm non).

- Tình hình ngộ độc thực phẩm (NĐTP) trên địa bàn tỉnh, các vụ NĐTP tập thể từ 30 người mắc/vụ trung bình giai đoạn 2009 đến năm 2011, giai đoạn 2012 đến năm 2016, giai đoạn 2017 đến năm 2020 lần lượt giảm từ 1,67 xuống 1,2 và 0,5; đạt chỉ tiêu đề ra đến năm 2020 giảm 5% số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ trung bình giai đoạn 2016 đến năm 2020 so với trung bình giai đoạn 2011 đến năm 2015 và từ năm 2020 đến nay, chưa ghi nhận có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Các kết quả trên cho thấy tình hình ngộ độc thực phẩm giảm rõ rệt. Đây là kết quả của việc tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm thông qua việc thực hiện đồng bộ các hoạt động nâng cao nhận thức, hoàn thiện quy trình, tăng cường thanh kiểm tra, thống nhất trong xử lý thông tin và đồng bộ trong phối hợp giữa các Sở, ngành.

Tuy nhiên, tình hình ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, do từ khi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 02/02/2018) thì các bếp ăn tập thể trường học và bếp ăn tại các nhà máy xí nghiệp không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Do tập quán ăn uống, thu nhập thấp nên vẫn còn tình trạng vẫn còn nhiều người tiêu dùng sử dụng thực phẩm giá rẻ, không bảo đảm ATTP. Mặc dù đã có quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm ATTP, quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm nhưng việc tuân thủ các quy định này còn chưa nghiêm túc. Ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với sức khỏe cộng đồng còn hạn chế.

d) Công tác giám sát, kiểm tra liên ngành về ATTP

Hàng năm, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các cấp tổ chức kiểm tra chuyên đề các quy định của pháp luật liên quan đến ATTP vào các dịp lễ hội (Nguyên đán, Trung thu) và tháng Hành động vì ATTP. Ngoài ra, UBND tỉnh giao ngành Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc rà soát văn bản quy định về ATTP nhằm đề xuất đến cơ quan có thẩm quyền bổ sung, thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế; chủ động trong việc xây quy chế phối hợp giữa các đơn vị để kịp thời giải quyết những vấn đề được dư luận quan tâm và đảm bảo sức khỏe cho Nhân dân.

UBND các cấp tập trung kiểm tra có trọng điểm theo chuyên đề Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu và kiểm tra theo chuyên đề về công tác đảm bảo ATTP tại các trường học, kiểm tra các bếp ăn tập thể, đơn vị cung cấp suất ăn sẵn tại các khu, cụm công nghiệp nhằm hướng dẫn, giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, đảm bảo an toàn cho sản phẩm lưu thông trên thị trường. Đồng thời, khuyến cáo, tăng cường phối hợp kiểm tra, tham gia các đoàn công tác phòng, chống dịch và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên môn tăng cường quản lý địa bàn, xử lý nghiêm khi phát hiện các trường hợp vi phạm về ATTP, hàng gian, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Đồng thời, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra ATTP và hướng dẫn phòng, chống ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể trong các khu cách ly tập trung phòng, chống dịch Covid-19 vừa qua trên địa bàn tỉnh.

2.4. An toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường trong cơ sở y tế, vệ sinh trong cơ sở giáo dục

a) An toàn vệ sinh lao động

- Tổ chức hội thảo, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ nhân sự và công nhân các doanh nghiệp nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh lao động cho công nhân, bằng nhiều hình thức trực tiếp và gián tiếp với 15 lớp, 1.062 người dự.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đến các doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn về an toàn vệ sinh lao động như:

+ Truyền thông qua huấn luyện an toàn vệ sinh lao động: 869 lớp với 341.473 người dự.

+ Truyền thông qua huấn luyện sơ cấp cứu: 890 lớp với 65.033 người dự.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động được triển khai thực hiện hiệu quả:

+ Quan trắc môi trường: Đã tổ chức quan trắc môi trường lao động cho 2.467 doanh nghiệp, với tổng số 182.343 mẫu.

+ Năm 2012 (đầu giai đoạn): Số mẫu đo môi trường lao động 10.568 mẫu, trong đó có 1.312 mẫu không đạt, chiếm 13,17%.

+ Năm 2021: Số mẫu đo môi trường lao động 17.288 mẫu, trong đó có 532 mẫu không đạt, chiếm 3,07%.

- Khám sức khỏe định kỳ:

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại 1.759 doanh nghiệp với 620.844 công nhân.

+ Tổ chức khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp cho 11.188 người, trong đó có 169 nghi nhiễm các bệnh nghề nghiệp (viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp; nhiễm độc chì và các hợp chất chì; điếc do tiếng ồn; bụi phổi - Silic nghề nghiệp ...).

b) Bảo vệ môi trường trong các cơ sở y tế

Tổ chức triển khai các Thông tư, Hướng dẫn, quy định về quản lý chất thải y tế, như: Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế; Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế; Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng; Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí Cơ sở Y tế “xanh - sạch - đẹp” và các văn bản liên... Kết quả như sau:

+ Tuyển tỉnh tổ chức được 20 lớp tập huấn với 400 người dự.

+ Tuyển huyện tổ chức được 150 lớp tập huấn với 1.920 người dự.

+ Trạm Y tế xã triển khai tập huấn cán bộ y tế ấp, khu phố, tổng cộng 1.920 lượt với 8.310 người dự.

- Công tác truyền thông bảo vệ môi trường cơ sở y tế luôn gắn liền công tác truyền thông về vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch. Kết quả:

+ Bài viết: 264 bài.

+ Nói chuyện chuyên đề về nước sạch vệ sinh môi trường: 657 cuộc với 29.738 người dự.

+ Xây dựng chuyên đề trên truyền hình và báo đài: 2 chuyên đề/năm.

+ Phát thanh: 33.324 lượt.

- 100% cơ sở y tế triển khai mô hình cơ sở y tế “xanh - sạch - đẹp”. Hiện tại, 100% Trạm y tế có nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh.

- 100% nước thải y tế được xử lý thông qua các hệ thống xử lý nước thải trước khi xả ra môi trường:

+ Năm 2012 (đầu giai đoạn): 99.199 m³.

+ Năm 2021: 285.527 m³.

- 100% chất thải y tế tại các cơ sở y tế được xử lý nhiều hình thức (hợp đồng công ty xử lý, xử lý theo cụm, tự xử lý):

+ Tổng chất thải rắn nguy hại được xử lý trong năm 2012 là 35.463 kg.

+ Tổng chất thải rắn nguy hại được xử lý trong năm 2021 là 116.995 kg.

c) Vệ sinh trong cơ sở giáo dục

- Hội nghị, hội thảo, tập huấn:

+ Công tác tập huấn luôn được duy trì hàng năm, tăng dần về số lượng, nâng cao chất lượng, mở rộng đối tượng từ nhân viên y tế phụ trách Y tế trường học đến giáo viên tại các trường trên địa bàn tỉnh.

+ Hàng năm, Sở Y tế phối hợp ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách y tế trường học tuyến huyện, xã; cán bộ làm công tác y tế trong các trường học như:

Đồng thời xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động y tế trường học theo từng năm học; phối hợp kiểm tra vệ sinh môi trường, ATTP tại cơ sở bếp ăn và căn tin trường học...

- Công tác truyền thông:

+ UBND tỉnh giao Sở Y tế phối với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An phối hợp các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho giáo viên và học sinh về các bệnh thường gặp trong trường học và cách phòng, chống như: bệnh cận thị, cong vẹo cột sống...; các bệnh dịch như: Covid -19, sốt xuất huyết, tiêu chảy cấp; tai nạn thương tích, đuối nước trong trường học... với nhiều hình thức như: phát thanh, phóng sự, truyền hình, sinh hoạt đờc cờ, bản tin của trường, phát tờ rơi, sinh hoạt ngoại khóa.

- Công tác y tế học đường; công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng, chống dịch, ATTP luôn được triển khai thực hiện hiệu quả.

+ Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động y tế trường học tại các trường trên địa bàn, kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, nước sạch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm... nhằm đảm bảo các điều kiện phục vụ nhu cầu dạy và học trên địa bàn.

- Cơ sở vật chất về đảm bảo đủ nước uống, nước sinh hoạt, các công trình vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh được triển khai thực hiện hiệu quả. Tỷ lệ các trường

đủ điều kiện về nước uống, nước sinh hoạt và công trình vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh tăng dần qua các năm; so với năm 2012 thì năm 2021 có 100% trường được kiểm tra đánh giá đều đạt các tiêu chí trên.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

1.1. Về xây dựng chính sách, tổ chức, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện

- Được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các Bộ ngành Trung ương và chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, quản lý chất thải y tế, đảm bảo chất lượng nước sạch, đảm bảo chất lượng ATTP, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường trong trường học trên địa bàn đáp ứng kịp thời tình hình thực tế tại địa phương.

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu đặt ra của Phong trào vệ sinh yêu nước trên địa bàn tỉnh.

- Phong trào Vệ sinh yêu nước của cộng đồng ngày càng được nâng cao về nhận thức, thay đổi hành vi...

1.2. Về truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Công tác truyền thông đa dạng nhiều với nhiều hình thức như viết tin bài, phóng sự, phát thanh, mít tinh, treo băng rôn, nói chuyện chuyên đề... đã từng bước thay đổi nhận thức người dân trong việc xây dựng, sử dụng nhà vệ sinh hợp vệ sinh, sử dụng nước sạch, vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng...

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về ATTP đã tạo sự chuyển biến về nhận thức của nhà quản lý, người sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng. Điều kiện ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nói chung bước đầu được cải thiện; ATTP tại bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố có nhiều tiến bộ và đảm bảo an toàn hơn.

1.3. Về phối hợp liên ngành

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp như: Ban Chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm; thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch, an toàn thực phẩm, quản lý chất thải y tế. Tất cả Ban Chỉ đạo các cấp đi vào hoạt động có nền nếp và đạt hiệu quả cao.

1.4. Về lồng ghép các nội dung hoạt động của Phong trào vệ sinh yêu nước với các chương trình, phong trào, dự án khác như: Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Phong trào Thi đua yêu nước... được phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, triển khai hiệu quả, kịp thời, nâng cao hiệu quả hoạt động phong trào.

1.5. Về nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế: Ngành Y tế đã thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, ngành và cơ sở đơn vị về các lĩnh vực liên quan công tác chuyên môn của các đơn vị.

1.6. Về kiểm tra, giám sát, tổng kết thi đua khen thưởng: Công tác kiểm tra giám sát được phối hợp chặt chẽ, đúng quy định, từng ngày càng nâng cao chất lượng.

1.7. Về tài chính cấp, huy động xã hội hóa: Công tác tài chính còn hạn chế, chưa được cấp kinh phí riêng cho hoạt động chương trình nên việc thực hiện các nội dung hoạt động chủ yếu là lồng ghép, chưa sâu rộng đến cộng đồng.

2. Ưu điểm

- Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân luôn được sự quan tâm, chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương; được sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban ngành, Đoàn thể, các doanh nghiệp và người dân trong toàn tỉnh, nên các hoạt động được thực hiện đạt hiệu quả.

- Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP đã được thành lập và kiện toàn thường xuyên từ tỉnh đến cơ sở, đã kịp thời chỉ đạo triển khai các hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Hạn chế và nguyên nhân

- Kinh phí hoạt động cho phong trào và các hoạt động liên quan còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ các hoạt động của phong trào.

- Nhân lực còn hạn chế, thay đổi nhân lực thường xuyên, kiêm nhiệm nhiều chương trình y tế nên triển khai chưa toàn diện các nội dung của phong trào.

- Công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực liên quan đến vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường nông thôn; chất lượng nước sạch dành cho mục đích sinh hoạt; an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường trong cơ sở y tế, vệ sinh trong cơ sở giáo dục có nơi, có lúc diễn ra chưa đồng bộ, chưa liên tục. Công tác tham mưu một số nơi còn hạn chế.

- Một số cơ sở cấp nước, kinh doanh thực phẩm, doanh nghiệp sử dụng lao động chưa có nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình, còn né tránh, chưa tự giác thực hiện đúng các quy định pháp luật liên quan.

4. Bài học kinh nghiệm

- Các cấp các ngành cần tăng cường chủ động công tác phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát. Tổ chức hội nghị 6 tháng, năm để báo cáo tình hình, tổng kết, rút kinh nghiệm các hoạt động, chỉ ra hạn chế, thiếu sót cần khắc phục.

- Tăng cường công tác truyền thông, kêu gọi xã hội hóa, các nguồn tài chính để triển khai thực hiện hiệu quả phong trào trong thời gian tới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Sở Y tế trong công tác tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác phối hợp trong triển khai thực hiện; đẩy mạnh tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát đảm bảo các hoạt động được triển khai thực hiện hiệu quả.

- Các Sở, ngành, địa phương chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp chung, giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục thực hiện Phong trào hiệu quả trong thời gian tới.

1.1. Giải pháp về tổ chức chỉ đạo

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tại các cơ sở cấp nước, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở y tế tư nhân, trường học, doanh nghiệp...

- Chỉ đạo các đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch, cơ chế, giải pháp trong việc thực hiện phong trào có hiệu quả.

- Phối hợp liên ngành trong việc tổ chức lồng ghép các hoạt động của phong trào tại các cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng các tiêu chí của phong trào, làm căn cứ thực hiện phong trào đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức phát động, triển khai các chiến dịch truyền thông liên quan đến phong trào.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân, đề nghị khen thưởng kịp thời cho những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào.

1.2. Giải pháp truyền thông

- Tham mưu ký kết thỏa thuận phối hợp hoạt động với các Sở, ngành liên quan nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động truyền thông.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương, đảm bảo hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

1.3. Giải pháp về lồng ghép chương trình

Lồng ghép các nội dung hoạt động của Phong trào vào các chương trình, phong trào, dự án khác như: Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Phong trào thi đua yêu nước...

1.4. Giải pháp về phối hợp liên ngành

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, ngành, tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác vệ sinh nâng cao sức khỏe theo các nhiệm vụ của các Bộ, ngành được giao tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Lồng ghép các hoạt động phong trào vào các chương trình, dự án có nhiệm vụ liên quan. Tiến hành rà soát, xem xét bổ sung và hoàn chỉnh các tiêu chí cần thiết, đưa ra các giải pháp để tổ chức chỉ đạo triển khai có hiệu quả nhằm đạt được chỉ tiêu đã đề ra của phong trào.

1.5. Giải pháp về nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế

- Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ thông tin, chuyên gia công nghệ về vệ sinh môi trường phòng, chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, mời gọi các tổ chức quốc tế, các quốc gia tăng cường hỗ trợ, đầu tư cho các hoạt động về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường phòng, chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh tại các cơ sở y tế và nơi làm việc, bảo đảm chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt.

1.6. Giải pháp về kiểm tra, giám sát, tổng kết thi đua khen thưởng

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Phong trào của các đơn vị để kịp thời có những biện pháp chỉ đạo, điều chỉnh các hoạt động nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện kiểm tra theo các chương trình và kiểm tra lồng ghép trên cơ sở phối hợp giữa các Sở, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội...

- Hàng năm tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm và khen thưởng các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt Phong trào.

1.7. Giải pháp về tài chính

- Sử dụng nguồn kinh phí của các chương trình mục tiêu, các nhiệm vụ, dự án có liên quan tới vệ sinh và nâng cao sức khỏe.

- Các địa phương ưu tiên bố trí kinh phí để tổ chức triển khai Phong trào tại địa phương.

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí cho công tác ATTP tại các địa phương.

- Đẩy mạnh, tăng cường thực hiện xã hội hóa, huy động nguồn lực của các tổ chức trong và ngoài nước, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư cho công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Bộ Y tế tiếp tục quan tâm, tổ chức, triển khai quyết liệt hơn nữa việc thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời tăng cường tổ chức, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị tại các địa phương.

2. Sở Y tế và các Sở, ngành, địa phương

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương đối với công tác vệ sinh nâng cao sức khỏe theo Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị về ý nghĩa và tầm quan trọng của Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe của Nhân dân.

- Tăng cường các hoạt động lồng ghép thông tin, tuyên truyền về Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn.

- Lồng ghép các nội dung hoạt động của Phong trào vệ sinh yêu nước vào các chương trình, phong trào, dự án khác như: Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý, thanh tra, kiểm tra ATTP nhằm xây dựng lực lượng thanh tra, kiểm tra đủ năng lực, có phẩm chất, nghiệp vụ chuyên môn nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí thực hiện Phong trào tại các địa phương.

- Định kỳ kiểm tra, khảo sát đánh giá kết quả thực hiện Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo đánh giá, tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2012 - 2022 trên địa bàn tỉnh Long An./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, DTh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tấn Hòa

Phụ lục 1
Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh

(Kèm theo báo cáo số: /BC-UBND ngày /11/2022 của UBND tỉnh)

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
1	15/2013/QĐ-UBND	Ban hành quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An	Quyết định	UBND tỉnh	2013
2	1419/UBND-KT ngày 02/5/2013	Tổ chức Tuần lễ quốc gia về nước sạch-vệ sinh môi trường năm 2013	Công văn	UBND tỉnh	2013
3	911/UBND-KT ngày 21/3/2013	Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về nước sạch-vệ sinh môi trường	Công văn	UBND tỉnh	2013
4	1250/UBND-KT ngày 23/4/2014	Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về nước sạch-vệ sinh môi trường năm 2014	Công văn	UBND tỉnh	2014
5	11/CT-UBND ngày 28/5/2014	Triển khai Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh	Chỉ thị	UBND tỉnh	2014
6	793/UBND-KT ngày 10/3/2015	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày nước thế giới năm 2015	Công văn	UBND tỉnh	2015
7	1420/UBND-KT ngày 21/4/2015	Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về nước sạch-vệ sinh môi trường năm 2015	Công văn	UBND tỉnh	2015
8	1578/UBND-KT ngày 09/5/2016	Tổ chức hưởng ứng ngày Quốc tế đa dạng sinh học kết hợp với ngày Môi trường thế giới năm 2016	Công văn	UBND tỉnh	2016
9	16/CT-UBND ngày 11/7/2016	Về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Long An	Chỉ thị	UBND tỉnh	2016
10	11/CT-UBND ngày 29/5/2020	Về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Long An	Chỉ thị	UBND tỉnh	2020

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
11	1890/UBND-KT ngày 05/5/2017	Tổ chức các hoạt động “Tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng ngày Môi trường thế giới năm 05/6/2017	Công văn	UBND tỉnh	2017
12	2075/UBND-KT ngày 22/5/2018	Tổ chức các hoạt động thuộc “Tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 05/6/2018	Công văn	UBND tỉnh	2018
13	2092/UBND-KT ngày 22/5/2018	Tổ chức hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng ngày Đại dương thế giới năm 2018	Công văn	UBND tỉnh	2018
14	354/VPUBND-VHXXH ngày 28/02/2019	Triển khai thực hiện Thông tư số 41/2018/TT-Bộ Y tế ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế	Công văn	Văn phòng UBND tỉnh	2019
15	2559/UBND-KTTC ngày 30/5/2019	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Đại dương thế giới, Ngày môi trường thế giới năm 2019	Công văn	UBND tỉnh	2019
16	2638/UBND-KTTC ngày 11/5/2020	Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về NS và VSMT năm 2020	Công văn	UBND tỉnh	2020
17	116/KH-UBND ngày 21/5/2020	Tổ chức các hoạt động thuộc “tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng ngày môi trường thế giới năm 2020 trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch	UBND tỉnh	2020
18	5456/UBND-KTTC ngày 09/9/2020	Tăng cường công tác hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn liên tục	Công văn	UBND tỉnh	2020
19	1924/QĐ-UBND ngày 09/6/2020	Phê duyệt kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An	Quyết định	UBND tỉnh	2020
20	2307/QĐ-UBND ngày 08/7/2020	Thành lập Ban soạn thảo và Tổ thư ký xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước sạch của tỉnh Long An	Quyết định	UBND tỉnh	2020

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
21	1580/QĐ-UBND ngày 04/5/2019	Phê duyệt đề án truyền thông cải thiện vệ sinh cá nhân, VSMT, sử dụng nước sạch nông thôn giai đoạn 2018-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Long An	Quyết định	UBND tỉnh	2019
22	3752/UBND-KTTC ngày 05/5/2021	Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2021	Công văn	UBND tỉnh	2021
23	1478/KH-UBND ngày 23/5/2022	Tổ chức các hoạt động của tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng ngày môi trường thế giới năm 2022 trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch	UBND tỉnh	2022
24	2678/QĐ-UBND ngày 28/3/2022	Ban hành kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2022 tỉnh Long An	Quyết định	UBND tỉnh	2022
25	11699/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	Ban hành kế hoạch cấp nước an toàn, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực nông thôn tỉnh Long an đến năm 2025	Quyết định	UBND tỉnh	2022
26	18/QĐ-UBND ngày 14/4/2022	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An	Quyết định	UBND tỉnh	2022

Phụ lục 2
Văn bản chỉ đạo của Sở Y tế

(Kèm theo báo cáo số: /BC-UBND ngày /11/2022 của UBND tỉnh)

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
1	444/QĐ-SYT ngày 11/5/2012	Về việc thành lập mô hình điểm về vệ sinh an toàn thực phẩm	Quyết định	Sở Y tế	2012
2	1250/SYT-NVY ngày 12/9/2013	Tổ chức Tuần các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2013	Công văn	Sở Y tế	2013
3	461/SYT-NVY ngày 10/4/2013	Về việc tổ chức và báo cáo các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về NS-VSMT	Công văn	Sở Y tế	2013
4	420/SYT-NVY ngày 02/4/2013	Tổ chức hưởng ứng ngày Môi trường thế giới 05/6/2013	Công văn	Sở Y tế	2013
5	1250/SYT-NVY ngày 12/9/2013	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2013	Công văn	Sở Y tế	2013
6	690/SYT-ATTP ngày 03/6/2013	Về việc hướng dẫn quyết định số 15/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Công văn	Sở Y tế	2013
7	1393/SYT-NVY ngày 30/9/2014	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2014	Công văn	Sở Y tế	2014
8	491/SYT-TT.GDSK ngày 23/3/2015	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày nước thế giới 22/3/2015	Công văn	Sở Y tế	2015
9	807/SYT-NVY ngày 06/5/2015	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân 2015	Công văn	Sở Y tế	2015
10	263/SYT-NVY ngày 08/02/2017	Về việc thực hiện công tác đảm bảo	Công văn	Sở Y tế	2017
11	323/SYT-NVY ngày 17/2/2017	Về việc chỉ đạo thực hiện công tác quản lý chất thải y tế	Công văn	Sở Y tế	2017

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
12	943/SYT-NVY ngày 19/4/2017	Về việc báo cáo kết quả triển khai phong trào Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2012-2016	Công văn	Sở Y tế	2017
13	1861/SYT-NVY ngày 28/6/2017	Về việc thực hiện nội dung cải thiện điều kiện vệ sinh thuộc chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2016-2020	Công văn	Sở Y tế	2017
14	614/SYT-NVY ngày 07/3/2018	Về việc tăng cường thực hiện kiểm tra giám sát chất lượng nước và vệ sinh nông thôn	Công văn	Sở Y tế	2018
15	1198/SYT-NVY ngày 27/4/2018	Về việc tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về nước sạch-vệ sinh môi trường năm 2018	Công văn	Sở Y tế	2018
16	1229/SYT-NV ngày 02/5/2018	V/v tăng cường phòng ngừa, ứng phó, khắc phục ô nhiễm môi trường do ảnh hưởng thiên tai	Công văn	Sở Y tế	2018
17	1489/SYT-NV ngày 22/5/2018	Về việc tổ chức hưởng ứng ngày môi trường thế giới và Phong trào yêu nước năm 2018	Công văn	Sở Y tế	2018
18	723/KH-SYT ngày 12/3/2019	Kế hoạch truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch nông thôn giai đoạn 2018-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Long An	Kế hoạch	Sở Y tế	2019
19	2005/SYT-NV ngày 03/6/2019	Về việc triển khai hoạt động hưởng ứng ngày Đại dương thế giới, ngày môi trường thế giới năm 2019	Công văn	Sở Y tế	2019
20	812/SYT-NV ngày 20/3/2019	Về việc tổ chức triển khai Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Công văn	Sở Y tế	2019
21	3125/SYT-NV ngày 21/8/2019	Về việc đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường, quản lý chất thải cơ sở y tế sau bão lũ năm 2019	Công văn	Sở Y tế	2019
22	2005/SYT-NV ngày 03/6/2019	Về việc triển khai hoạt động hưởng ứng ngày Đại dương thế giới, Ngày môi trường thế giới năm 2019	Công văn	Sở Y tế	2019
23	723/KH-SYT ngày 12/3/2019	Truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch nông thôn giai đoạn 2018-	Kế hoạch	Sở Y tế	2019

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
		2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Long An			
24	6407/SYT-NV ngày 23/12/2020	Về việc xây dựng kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế	Công văn	Sở Y tế	2020
25	328/SYT-KHTC ngày 21/01/2020	Về việc triển khai các giải pháp để duy trì và nâng cao các kết quả của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trong giai đoạn tới	Công văn	Sở Y tế	2020
26	1294/SYT-NV ngày 26/3/2020	Về việc tổ chức các hoạt động Ngày Nước thế giới và ngày khí tượng thế giới năm 2020	Công văn	Sở Y tế	2020
27	2185/SYT-NV ngày 15/5/2020	Về việc tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020	Công văn	Sở Y tế	2020
28	2425/SYT-NV ngày 28/5/2020	Về việc triển khai hoạt động Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng ngày môi trường thế giới năm 2020	Công văn	Sở Y tế	2020
29	762/KH-SYT ngày 29/5/2020	Kế hoạch truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch nông thôn năm 2020	Kế hoạch	Sở Y tế	2020
30	172/KH-SYT ngày 12/01/2021	Truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch nông thôn năm 2021	Kế hoạch	Sở Y tế	2021
31	144/QĐ-SYT ngày 21/01/2021	Về việc ban hành Chương trình hành động của Ngành Y tế năm 2021	Quyết định	Sở Y tế	2021
32	1884/SYT-NV ngày 08/4/2021	Về việc tổ chức tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2021	Công văn	Sở Y tế	2021
33	2632/SYT-NV ngày 12/5/2021	Về việc tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về NS và SMT năm 2021	Công văn	Sở Y tế	2021
34	2852/SYT-NV 5/2021	Về việc triển khai hoạt động hưởng ứng phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân năm 2021	Công văn	Sở Y tế	2021

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm	Trích yếu nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan ban hành	Năm phát hành
35	9541/SYT-NV ngày 30/12/2021	Về việc tăng cường công tác quản lý chất thải y tế	Công văn	Sở Y tế	2021
36	2347/SYT-NV ngày 06/4/2022	Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định vệ sinh trong mai táng, hỏa táng	Công văn	Sở Y tế	2022
37	2750/SYT-NV ngày 28/4/2022	Về việc tổ chức hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2022	Công văn	Sở Y tế	2022
38	3361/SYT-NV ngày 27/5/2022	Về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 05/6, Tháng hành động vì môi trường năm 2022	Công văn	Sở Y tế	2022
39	5645/SYT-NV ngày 20/9/2022	Về việc tổ chức hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn	Công văn	Sở Y tế	2022
40	5526/SYT-NV ngày 13/9/2022	Báo cáo tổng kết 10 năm phong trào vệ sinh yêu nước	Công văn	Sở Y tế	2022
41	2180/KH-SYT ngày 29/3/2022	Truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch nông thôn năm 2022	Kế hoạch	Sở Y tế	2022
42	2422/KH-SYT ngày 12/4/2022	Bảo đảm y tế ứng phó các thảm họa trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022 - 2025	Kế hoạch	Sở Y tế	2022